

V/v phê duyệt Kế hoạch chiến lược phát triển Trường Trung học phổ thông Sơn Trà, giai đoạn 2025-2030

Kính gửi: Hiệu trưởng Trường Trung học phổ thông Sơn Trà

Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) nhận được Tờ trình số 342/TTr-THPTST ngày 18/10/2024 của Trường Trung học phổ thông (THPT) Sơn Trà về việc đề nghị phê duyệt Kế hoạch chiến lược phát triển Trường THPT Sơn Trà giai đoạn 2025-2030. Sau khi lấy ý kiến góp ý từ các Phòng thuộc Sở về kế hoạch, nội dung và giải pháp được trình bày trong Kế hoạch chiến lược phát triển Trường THPT Sơn Trà, Sở GDĐT đề nghị Hiệu trưởng Trường THPT Sơn Trà tổ chức thực hiện một số nội dung, cụ thể như sau:

1. Sở GDĐT phê duyệt Kế hoạch chiến lược phát triển Trường THPT Sơn Trà, giai đoạn 2025-2030 (theo Phụ lục đính kèm) kể từ ngày ban hành Công văn này;

2. Giao Hiệu trưởng Trường THPT Sơn Trà xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện các nội dung, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp phát triển nhà trường trong giai đoạn 2025-2030 theo nội dung đã được Sở GDĐT phê duyệt;

3. Trong quá trình thực hiện nếu có sự cập nhật, điều chỉnh, bổ sung các nội dung trong kế hoạch chiến lược phát triển của nhà trường đã được Sở GDĐT phê duyệt để phù hợp với tình hình thực tế và phù hợp các qui định pháp luật hiện hành, Trường THPT Sơn Trà có trách nhiệm trình Sở GDĐT phê duyệt nội dung bổ sung.

Nhận được Công văn này, Sở GDĐT yêu cầu Hiệu trưởng Trường THPT Sơn Trà triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc, Phó Giám đốc Sở;
- Lưu: VT, QLCLGD.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Mai Tấn Linh

PHỤ LỤC

Kế hoạch chiến lược phát triển Trường Trung học phổ thông Sơn Trà giai đoạn 2025-2030

(Kèm theo Công văn số /SGDDĐT-QLCLGD ngày tháng 11 năm 2024 của
Sở GDĐT)

Kế hoạch chiến lược phát triển Trường Trung học phổ thông Sơn Trà giai đoạn 2025-2030

Trường Trung học phổ thông (THPT) Sơn Trà được thành lập theo Quyết định số 2824/QĐ-UBND ngày 06 tháng 7 năm 2018 của Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng. Nhà trường đang từng bước phát triển bền vững và ngày càng trưởng thành; phấn đấu trở thành một địa chỉ giáo dục tin cậy trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

Chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường giai đoạn 2025 - 2030 nhằm xác định rõ định hướng mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hiệu trưởng, tập thể lãnh đạo cũng như toàn thể viên chức, người lao động (VCNLD) và học sinh trong nhà trường.

Đây là hoạt động có ý nghĩa quan trọng, góp phần thực hiện tốt Kế hoạch phát triển giáo dục và đào tạo thành phố Đà Nẵng, phù hợp với mục tiêu giáo dục được quy định tại Luật Giáo dục 2019, thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018; định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương theo từng giai đoạn và các nguồn lực của nhà trường.

I. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

1. Điểm mạnh

a) Đội ngũ

- Chi bộ nhà trường có 37 đảng viên; các đảng viên đều đạt trình độ chuẩn và trên chuẩn. Cấp ủy gồm 03 đồng chí, trong đó đồng chí Hiệu trưởng là Bí thư chi bộ.

- Công đoàn nhà trường gồm 79 công đoàn viên, Ban Chấp hành Công đoàn gồm 5 công đoàn viên, Chủ tịch Công đoàn là người nhiều năm tham gia công tác công đoàn, tâm huyết và có nhiều sáng kiến, đóng góp lớn vào sự phát triển của nhà trường.

- Đoàn TNCS Hồ Chí Minh trực thuộc Quận đoàn Sơn Trà, gồm có 726 đoàn viên, trong đó có 31 chi đoàn các khối lớp và 01 chi đoàn giáo viên với 31 đoàn viên. Ban Chấp hành Đoàn TNCS Hồ Chí Minh gồm 15 đoàn viên, Ban Thường vụ gồm 05 đồng chí. Đoàn TNCS Hồ Chí Minh đạt nhiều thành cao trong các hoạt động của Thành đoàn và Quận đoàn Sơn Trà.

- Đội ngũ VCNLD gồm 79 người, trong đó:

+ Lãnh đạo trường: 03 người, trong đó có 01 Hiệu trưởng và 02 phó hiệu trưởng.

+ Giáo viên: 68 người.

+ Nhân viên: 08 người.

- Trình độ đào tạo chuyên môn nghề nghiệp của cán bộ, giáo viên: 100% đạt chuẩn, 23 giáo viên có trình độ thạc sĩ.

- Đội ngũ VCNLĐ đoàn kết, có trách nhiệm, nhiệt tình, yêu nghề và gắn bó với trường.

- Lãnh đạo trường tâm huyết, năng động, sáng tạo trong công tác lãnh đạo, quản lí nhà trường.

b) Học sinh

- Năm học 2024 - 2025, nhà trường có 30 lớp với tổng số 1297 học sinh.

- Học sinh ở tập trung chủ yếu ở các phường trên địa bàn quận Sơn Trà, Hải Châu và Thanh Khê thành phố Đà Nẵng.

c) Cơ sở vật chất

- Trường THPT Sơn Trà được xây dựng trên khu đất có tổng diện tích 12.594 m², có 01 phòng thư viện đảm bảo số lượng đầu sách phục vụ cho công tác giảng dạy và học tập. Hệ thống máy tính làm việc và giảng dạy đều nối mạng Internet. Phòng công nghệ thông tin rộng rãi, trang bị 80 máy tính. Trường có đủ hệ thống các phòng bộ môn, phòng thí nghiệm, phòng thực hành đảm bảo cho hoạt động dạy học. Trường có khu hiệu bộ riêng biệt, đầy đủ các phòng làm việc của lãnh đạo Trường, Công đoàn và Đoàn Thanh niên, Văn thư, Kế toán, Y tế. Khuôn viên trường luôn đảm bảo xanh, sạch, đẹp.

- Cơ sở vật chất cơ bản đảm bảo cho hoạt động dạy và học. Hiện nhà trường có khu hiệu bộ, 15 phòng học, 03 phòng thực hành Vật lí, Hóa học, Sinh học với 02 phòng đạt chuẩn (Vật lí, Sinh học); 02 phòng Tin học và 02 phòng Tiếng Anh. Trang bị 08 bộ tương tác thông minh ở 08 phòng học và 04 ti vi ở phòng học và 07 máy chiếu projector ở 07 phòng học.

- Trang thiết bị dạy học các môn chính khóa và môn giáo dục thể chất, giáo dục quốc phòng và an ninh cơ bản đáp ứng, sử dụng hiệu quả. Nhà trường đã nhận bàn giao, nghiệm thu đưa vào sử dụng gói trang thiết bị dạy học và phục vụ với kinh phí **4.956.391.890 đồng**. Trường có Khu giáo dục thể chất và Nhà đa năng riêng biệt với tổng kinh phí **17.849.452.000 đồng**.

2. Điểm hạn chế

- Cơ sở vật chất và trang thiết bị phục vụ dạy và học của trường còn thiếu so với quy định.

- Hiện nay, trường đang thiếu nhiều phòng học và phòng bộ môn, chưa đáp ứng theo quy định trong thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất

các trường mầm non, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học. Hơn nữa, có 03 phòng học đang sử dụng tạm các phòng phục vụ và hiệu bộ nên chưa đạt yêu cầu về việc công tác dạy và học, cũng như làm thiếu nhiều phòng chức năng.

- Ngoài ra, các khối công trình hiện trạng xây dựng đã nhiều năm có nhiều chỗ bong tróc, hư hỏng ảnh hưởng đến môi trường sinh hoạt và học tập của học sinh và giáo viên.

3. Thời cơ

- Nhà trường được sự quan tâm của lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Đà Nẵng, Quận ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN quận Sơn Trà; các ban, ngành của địa phương quận Sơn Trà.

- Nhà trường được sự tin nhiệm và hỗ trợ của cha mẹ học sinh.

- Đội ngũ lãnh đạo trường, giáo viên trẻ, nhiệt huyết; có năng lực chuyên môn và kỹ năng sử dụng CNTT tốt.

4. Thách thức

- Cha mẹ học sinh và xã hội đòi hỏi ngày càng cao với nhà trường về chất lượng giáo dục của học sinh, nhất là trong thời kỳ hội nhập, thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá hiện nay.

- Do yêu cầu đổi mới giáo dục, đội ngũ VCNLD đòi hỏi ngày càng phải có chất lượng, hiệu quả; nhất là khả năng sáng tạo trong giảng dạy, trình độ ngoại ngữ của VCNLD.

5. Xác định những vấn đề ưu tiên

- Nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ VCNLD.

- Giáo dục thái độ, động cơ học tập; giáo dục đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh.

- Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo hướng tiếp cận và phát huy năng lực, tính tích cực, chủ động, sáng tạo của mỗi học sinh.

- Tiếp tục ứng dụng CNTT vào giảng dạy, học tập, quản lí. Đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

- Huy động các nguồn lực để phát triển nhà trường.

- Phân đầu đến năm học 2025 - 2026, Trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục Cấp độ 2 và đạt chuẩn quốc gia Mức độ 1.

II. TÂM NHÌN, SỨ MỆNH VÀ CÁC GIÁ TRỊ CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Tâm nhìn

Là một trong những trường THPT hàng đầu của thành phố Đà Nẵng mà học sinh sẽ lựa chọn để học tập và rèn luyện, nơi giáo viên và học sinh luôn có khát vọng vươn lên.

2. Sứ mệnh

Xây dựng môi trường học tập có nền nếp, kỷ luật, trách nhiệm, văn minh và chất lượng tốt, để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển tài năng và tư duy sáng tạo.

3. Hệ thống giá trị cơ bản

- Yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm.
- Đoàn kết, hợp tác; lòng tự trọng; tính chủ động, sáng tạo và thích ứng; khát vọng vươn lên.

III. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU VÀ PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG

1. Mục tiêu chung

Xây dựng thương hiệu nhà trường, có uy tín và ổn định về chất lượng giáo dục; từng bước phấn đấu theo mô hình giáo dục hiện đại, tiên tiến phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại.

2. Mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể

- a) Đội ngũ viên chức, người lao động
- 100% VCNLD đạt chuẩn đào tạo, trong đó có 40% đến 50% giáo viên đạt trình độ trên chuẩn.
 - Lãnh đạo trường phấn đấu 100% đạt trình độ trên chuẩn.
 - Không có VCNLD vi phạm đạo đức nhà giáo.
 - 100% giáo viên sử dụng thành thạo máy tính, tích cực ứng dụng CNTT vào giảng dạy, kiểm tra đánh giá, quản lí.
 - 100% cán bộ, giáo viên đổi mới phương pháp quản lí, sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, giảng dạy theo hướng phát triển năng lực của học sinh theo chương trình giáo dục phổ thông 2018.

b) Quy mô phát triển và chất lượng giáo dục của học sinh

Năm học	Số học sinh	Số lớp	Học tập			Rèn luyện			Giải Học sinh giỏi TP	Tỉ lệ đỗ tốt nghiệp	Tỉ lệ đỗ đại học, cao đẳng
			Tốt-Khá	Đạt	Chưa đạt	Tốt - khá	Đạt	Chưa đạt			
2025 - 2026	1401	32	91%	9%	0%	96%	4%	0%	45	100%	96%

2026 - 2027	1586	34	92%	8%	0%	97%	3%	0%	50	100%	97%
2027 - 2028	1674	36	93%	7%	0%	98%	2%	0%	55	100%	98%
2028 - 2029	1762	38	94%	6%	0%	99%	0%	0%	60	100%	99%
2029 - 2030	1850	40	95%	5%	0%	100%	0%	0%	65	100%	100%

c) Cơ sở vật chất

- Quan tâm trang bị đầy đủ các trang thiết bị dạy học; xây dựng và khai thác, sử dụng hiệu quả các phòng học bộ môn.

- Phân đầu đến năm 2026, cơ sở vật chất đạt yêu cầu của Trường đạt chuẩn quốc gia, đáp ứng ngày càng tốt hơn nhiệm vụ dạy - học nhằm nâng cao hơn chất lượng giáo dục toàn diện học sinh.

- Năm học 2025 - 2026: Nâng cấp, mở rộng cơ sở vật chất Trường THPT Sơn Trà.

d) Chỉ tiêu phân đầu

- Từ năm học 2025 - 2026 đến 2028 - 2029:

+ Thực hiện đồng bộ các giải pháp để nâng cao chất lượng học tập thực sự, đáp ứng yêu cầu mục tiêu của nhà trường;

+ Đổi mới phương pháp giáo dục, chú trọng nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, tăng tỉ lệ học sinh khá, giỏi hằng năm, tăng tỉ lệ học sinh giỏi cấp thành phố và tỉ lệ học sinh đỗ tốt nghiệp; đậu đại học, cao đẳng.

- Năm học 2029 - 2030:

Hoàn thành kiểm định chất lượng giáo dục, đăng ký đánh giá ngoài và đạt kiểm định chất lượng giáo dục Cấp độ 3 và đạt chuẩn quốc gia Mức 2.

3. Phương châm hành động

“Chất lượng giáo dục là danh dự của nhà trường”.

“Tất cả vì học sinh thân yêu”.

IV. CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

1. Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác trong giáo dục học sinh

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức và chất lượng văn hoá. Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá học sinh phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng học sinh. Đổi mới

các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, gắn học với hành, lí thuyết với thực tiễn giúp học sinh có được những kỹ năng sống cơ bản.

- Sử dụng linh hoạt các phương pháp dạy học tích cực theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động học tập của học sinh.

- Đổi mới kiểm tra, đánh giá theo hướng phát huy năng lực, tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh, thúc đẩy đổi mới phương pháp dạy học; bám chuẩn kiến thức, kỹ năng, tăng cường bồi dưỡng nguồn chất lượng học sinh giỏi và năng khiếu.

- Tích cực bồi dưỡng học sinh khá, giỏi; ôn, luyện thi tốt nghiệp THPT đạt hiệu quả cao.

2. Xây dựng và phát triển đội ngũ

a) Các đoàn thể

- Xây dựng kế hoạch hoạt động trong nhiệm kỳ bám sát chiến lược phát triển của nhà trường giai đoạn 2025 - 2030.

- Xây dựng được đội ngũ Ban chấp hành có năng lực chuyên môn, tâm huyết và cống hiến vì sự nghiệp giáo dục, có đội ngũ kế thừa để kịp thời lãnh đạo và tổ chức các hoạt động của tổ chức khi có điều chuyển công tác.

- Các tổ chức đoàn thể nghiên cứu, tổ chức tổng kết rút kinh nghiệm và đề xuất nhiều giải pháp mang tính đột biến để lãnh đạo nhà trường đưa vào kế hoạch hoạt động trong từng năm học để hoàn thành mục tiêu xây dựng nhà trường đạt chuẩn Quốc gia năm học 2025 - 2026.

b) Các tổ chuyên môn, đội ngũ viên chức và người lao động

- Tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống nhằm không ngừng nâng cao phẩm chất đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Hằng năm xây dựng và thực hiện tốt kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhằm nâng cao tay nghề, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, đáp ứng tốt hơn yêu cầu nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trong nhà trường. Chú trọng đào tạo nâng chuẩn và khuyến khích giáo viên tự học, tự bồi dưỡng.

- Tích cực tham gia các hội thi giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp trường, thành phố; giáo viên nghiên cứu khoa học; tăng cường giao lưu học hỏi các đơn vị điển hình trong thành phố nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, phẩm chất chính trị, đạo đức cho đội ngũ.

- Xây dựng nhà trường đạt chuẩn cơ quan văn hóa, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, quy chế làm việc trong nhà trường; chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, giáo viên, nhân viên.

3. Xây dựng cơ sở vật chất, thiết bị, công nghệ

- Thường xuyên bảo dưỡng, tu sửa và phát huy tác dụng cơ sở vật chất hiện có; chú trọng xây dựng trường “An toàn, xanh, sạch, đẹp”.

- Từng bước hoàn thiện cơ sở vật chất theo hướng chuẩn hóa, hiện đại đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trong nhà trường và đổi mới chương trình giáo dục phổ thông.

- Tham mưu với các cấp để được đầu tư xây dựng, bổ sung cơ sở vật chất như yêu cầu đặt ra.

- Luôn bám theo chuẩn cơ sở vật chất của trường đạt chuẩn quốc gia để phân đầu thực hiện trường đạt chuẩn quốc gia vào năm 2026. Hướng tới xây dựng nhà trường ngày càng thân thiện, học sinh ngày càng tích cực, chất lượng ngày càng cao.

4. Huy động mọi nguồn lực để phát triển nhà trường

- Nguồn nhân lực:

+ Bao gồm toàn bộ lực lượng cán bộ, giáo viên, nhân viên với năng lực chuyên môn, phẩm chất chính trị, đạo đức và lối sống của từng người tham gia vào các hoạt động của nhà trường;

+ Nhân lực là nguồn lực quan trọng nhất, là vốn quý nhất để phát triển nhà trường. Nhà trường cần có giải pháp tốt nhất để tập hợp, tạo cơ hội cho mọi thành viên của trường phát huy hết khả năng sáng tạo trong hoạt động xây dựng thương hiệu của nhà trường.

- Nguồn lực tài chính:

+ Từ ngân sách nhà nước hằng năm;

+ Nguồn lực từ gia đình học sinh, học sinh hằng năm;

+ Nguồn lực từ xã hội hóa giáo dục: Từ các thế hệ học sinh, cha mẹ học sinh nhà trường; các thầy giáo, cô giáo, cán bộ, nhân viên nhà trường; từ các doanh nhân, các doanh nghiệp, các nhà hảo tâm có thiện ý với nhà trường.

5. Xây dựng “thương hiệu”

- Xây dựng “thương hiệu”, tín nhiệm của nhà trường với xã hội.

- Xác lập tín nhiệm “thương hiệu” đối với từng cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và phụ huynh học sinh.

- Tích cực xây dựng truyền thống nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu của nhà trường.

6. Quan hệ với cộng đồng

- Xây dựng và phát triển các mối quan hệ tốt với các tập thể, các cá nhân thuộc đơn vị bạn; các cơ quan, đơn vị kinh tế, văn hoá, chính trị-xã hội, doanh nghiệp ở địa phương để làm tốt công tác xã hội hoá giáo dục.

- Xây dựng và phát triển mối quan hệ với các cấp chính quyền địa phương, khu dân cư để làm tốt công tác tuyên truyền thương hiệu, giáo dục truyền thống.

7. Lãnh đạo và quản lí

- Lãnh đạo toàn diện, ưu tiên cho những mục tiêu trọng điểm, lĩnh vực ưu tiên.
- Phân công trách nhiệm cụ thể, toàn diện các mặt công tác, cá nhân chịu trách nhiệm trước Hội đồng sư phạm và pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phổ biến kế hoạch chiến lược

- Kế hoạch chiến lược sau khi được thông qua Chi bộ, Hội đồng trường, phê duyệt của lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo sẽ được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và các tổ chức, cá nhân có liên quan, quan tâm đến nhà trường.

- Đăng tải trên website của trường.

2. Tổ chức thực hiện, kiểm tra, đánh giá

- Ban Chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược bao gồm Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, chủ tịch công đoàn, Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, các tổ trưởng chuyên môn, Tổ trưởng Tổ Văn phòng; nhà trường chịu trách nhiệm lãnh đạo, điều hành triển khai thực hiện Chiến lược theo chức năng, nhiệm vụ của từng thành viên và cả tập thể Ban Chỉ đạo. Ban Chỉ đạo có trách nhiệm điều chỉnh Chiến lược sau từng giai đoạn triển khai, thực hiện sát với tình hình thực tế của nhà trường.

- Hiệu trưởng và Ban Chỉ đạo thực hiện Chiến lược có trách nhiệm phổ biến tới mọi đối tượng; thành lập Ban kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất các giải pháp để thực hiện; tham mưu với lãnh đạo cấp trên, phối hợp với các tổ chức Đảng, đoàn thể trong đơn vị để lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Chiến lược.

- Phó hiệu trưởng theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời tự kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất các giải pháp thực hiện.

- Các tổ trưởng chuyên môn: Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ, tự kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên trong tổ, tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất biện pháp thực hiện.

- Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, nhân viên: căn cứ Chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kì, từng năm học; đề xuất biện pháp thực hiện kế hoạch.

3. Tiêu chí đánh giá

Bám sát nội dung kế hoạch chiến lược, các mục tiêu, chỉ tiêu, phương châm hành động được nêu trong kế hoạch chiến lược để kiểm tra, đánh giá mức độ thực hiện, đánh giá mức độ tiến bộ so sánh các chỉ tiêu cùng kỳ năm sau với năm trước và với mục tiêu đề ra của Chiến lược.

VI. KẾT LUẬN

1. Chiến lược là một văn bản có tác dụng định hướng cho sự xây dựng và phát triển giáo dục của nhà trường đúng hướng trong tương lai; giúp cho nhà trường có sự điều chỉnh hợp lý trong từng kế hoạch hằng năm.

2. Chiến lược còn thể hiện rõ sự quyết tâm của toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường nhằm mục đích xây dựng thương hiệu, địa chỉ giáo dục đáng tin cậy.

3. Trong thời kì hội nhập, có nhiều sự thay đổi về kinh tế xã hội, Chiến lược của nhà trường sẽ có sự điều chỉnh và bổ sung. Tuy nhiên, Chiến lược này là cơ sở nền tảng để nhà trường hoạch định chiến lược phát triển giáo dục cho những giai đoạn tiếp theo một cách bền vững.

VII. KIẾN NGHỊ

1. Đối với UBND thành phố Đà Nẵng

Quan tâm đầu tư về cơ sở vật chất và kinh phí để nhà trường hoàn thiện về cơ sở vật chất theo chủ trương đầu tư từ các giai đoạn, nhằm phục vụ tốt hơn cho hoạt động giảng dạy và học tập.

2. Đối với Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Đà Nẵng

Tham mưu với UBND thành phố Đà Nẵng tạo mọi điều kiện để trường thực hiện Chiến lược đề ra; chỉ đạo các phòng Sở hỗ trợ Trường để thực hiện thành công Chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường giai đoạn 2025 - 2030./.